



**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 2521/TCT-KK  
V/v trả lời kiến nghị độc giả  
phản ánh qua Cổng thông tin  
Quốc gia

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2020

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Liễu  
(Địa chỉ: số nhà 221 Trần Nhân Tông, Phường Đền Thám, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình)

Tổng cục Thuế nhận được đơn phản ánh kiến nghị mã số PAKN.20200521.0031 của Bà Nguyễn Thị Liễu gửi Bộ Tài chính tại Cổng dịch vụ công quốc gia về thủ tục chuyển địa chỉ trụ sở trong cùng địa bàn cấp tỉnh dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý tại Thông tư số 95/2016/TT-BTC. Về nội dung này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế là văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật quản lý thuế và pháp luật về hóa đơn, chứng từ. Trường hợp doanh nghiệp do Chi cục Thuế quản lý có thay đổi địa chỉ trụ sở sang quận/huyện khác trong cùng địa bàn cấp tỉnh làm thay đổi cơ quan thuế quản lý phải làm thủ tục với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để hoàn thành nghĩa vụ thuế, quyết toán hóa đơn giữa doanh nghiệp và cơ quan thuế nơi đi. Trường hợp doanh nghiệp do Cục Thuế quản lý thì khi thay đổi địa chỉ trong cùng địa bàn cấp tỉnh vẫn tiếp tục do Cục Thuế quản lý nên không phải thực hiện thủ tục hoàn thành nghĩa vụ thuế, quyết toán hóa đơn giữa doanh nghiệp và cơ quan thuế.

Hiện nay, Tổng cục Thuế đang được Bộ Tài chính giao xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế để hướng dẫn Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực từ 1/7/2020). Tổng cục Thuế xin ghi nhận ý kiến phản ánh của Bà để nghiên cứu, hoàn thiện Thông tư này trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn sự đóng góp ý kiến của Bà Nguyễn Thị Liễu./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Xuân Hà (để báo cáo);
- Phó TCT Phi Văn Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, KK. 6

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ KHAI VÀ KẾ TOÁN THUẾ**



**Độc Thị Duyên Hải**



**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2354** /TCT-CS  
V/v giải quyết kiến nghị  
của doanh nghiệp.

Hà Nội, ngày **10** tháng **6** năm **2020**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Phúc Long.  
(số 4, hẻm 99/47/28 phố Đức Giang, tổ 16, phường Thượng Thanh,  
quận Long Biên, thành phố Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được Phiếu chuyển số 676/PC-VPCP ngày 27/04/2020 của Văn phòng Chính phủ chuyển công văn số 02/2020 ngày 31/03/2020 của Công ty Cổ phần Phúc Long đề nghị giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Chi cục Thuế quận Long Biên giải quyết khiếu nại lần 1 tại Quyết định số 20/QĐ-CCT-KTNB ngày 13/01/2015. Do đã hết thời hiệu giải quyết khiếu nại theo quy định tại Luật Khiếu nại nên đơn khiếu nại lần 2 của Công ty Cổ phần Phúc Long không được giải quyết theo Thông báo số 70887/TB-CT-KTNB ngày 03/11/2015 và Thông báo số 49091/TB-CT-KTNB ngày 25/07/2016 của Cục Thuế thành phố Hà Nội.

2. Tổng cục Thuế đã có công văn số 5299/TCT-KTNB ngày 16/11/2016, công văn số 35/TCT-CS ngày 03/01/2018, công văn số 2774/TCT-CS ngày 13/07/2018 và công văn số 3635/TCT-CS ngày 26/09/2018, trả lời Công ty Cổ phần Phúc Long và Cục Thuế thành phố Hà Nội về giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

3. Ngày 29/08/2019, Tổng cục Thuế tiếp tục có công văn số 3464/TCT-CS gửi Cục Thuế thành phố Hà Nội, theo đó, trường hợp Công ty Cổ phần Phúc Long cho rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan thuế chưa phù hợp quy định của pháp luật thì có thể thực hiện việc khiếu nại theo trình tự khiếu nại quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13.

Tổng cục Thuế có ý kiến để Công ty Cổ phần Phúc Long biết./.

Nơi nhận: *X*

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TCT Nguyễn Thế Mạnh (để báo cáo);
- Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Website TCT;
- Lưu VT, CS (3).

**TI TƯỚNG TỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG (V. CHÍNH SÁCH)**  
  
**Lưu Đức Huy**



**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2288 /TCT-CS  
V/v chính sách thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

Kính gửi:

- Công ty TNHH Robert Bosch Việt Nam;
- Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục thuế tỉnh Đồng Nai.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 03/2019-RBVN ngày 20/11/2019, công văn số 06/2019-RBVN ngày 26/11/2019, công văn số 08/2019-RBVN ngày 09/12/2019 của Công ty TNHH Robert Bosch Việt Nam và Phiếu chuyển số 1807/PC-VPCP ngày 28/11/2019 của Văn phòng Chính phủ liên quan đến vướng mắc về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án sản xuất tại Khu công nghiệp Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 1 Điều 3 Luật Kiểm toán Nhà nước số 81/2015/QH13 quy định:

*“1. Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước là văn bản do Kiểm toán Nhà nước lập và công bố sau mỗi cuộc kiểm toán để đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị về những nội dung đã kiểm toán. Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước do Tổng kiểm toán Nhà nước hoặc người được Tổng kiểm toán Nhà nước ủy quyền ký tên, đóng dấu”.*

- Tại Khoản 1 Điều 7 Luật Kiểm toán Nhà nước số 81/2015/QH13 quy định:

*“1. Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước sau khi phát hành và công khai có giá trị bắt buộc phải thực hiện đối với đơn vị được kiểm toán về sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công”.*

- Tại Khoản 3 Điều 11 Luật Kiểm toán Nhà nước số 81/2015/QH13 quy định:

*“Điều 11. Quyền hạn của Kiểm toán Nhà nước*

*3. Yêu cầu đơn vị được kiểm toán thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước đối với sai phạm trong báo cáo tài chính và sai phạm trong việc chấp hành pháp luật; kiến nghị thực hiện biện pháp khắc phục yếu kém của đơn vị trong hoạt động của đơn vị do Kiểm toán Nhà nước phát hiện”.*

- Tại Khoản 1 Điều 87 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định:

*“Điều 87. Kết luận thanh tra thuế*

1. Chậm nhất là mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thanh tra thuế, người ra quyết định thanh tra thuế phải có văn bản kết luận thanh tra thuế. Kết luận thanh tra thuế phải có các nội dung sau đây:

a. Đánh giá việc thực hiện pháp luật về thuế của đối tượng thanh tra thuộc nội dung thanh tra thuế;

b. Kết luận về nội dung được thanh tra thuế;

c. Xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm, nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm (nếu có);

d. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật”.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty TNHH Robert Bosch Việt Nam có dự án đầu tư mở rộng trước ngày 31/12/2008, Công ty thực hiện đầu tư trong các năm 2008, 2009, 2010 và 2011, đã được Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế (việc thanh tra đã kết thúc) và Kiểm toán Nhà nước đã có Báo cáo kiểm toán về nội dung này thì đề nghị Công ty thực hiện theo nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Báo cáo kiểm toán và Kết luận thanh tra của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Công ty không đồng ý với Quyết định xử lý của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh thì đề nghị Công ty thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty TNHH Robert Bosch Việt Nam được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VPCP (đề b/c);
- Vụ HTQT (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b) *10*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



**Lưu Đức Huy**

